

## SYSTEM DATA SHEET

## Sikagard®-7000 CR

Hệ thống phủ kháng hóa chất, có khả năng phủ vết nứt cao, dựa trên công nghệ Xolutec® dùng để bảo vệ các kết cấu bê tông cho hạ tầng nước trong điều kiện khắc nghiệt

## MÔ TẢ

Sikagard®-7000 CR là hệ thống bảo vệ bê tông dựa trên công nghệ Xolutec® và được thiết kế để bảo vệ kết cấu cơ sở hạ tầng nước tiếp xúc với hóa chất và/hoặc sự phá hoại bởi axit sulfuric sinh học.

**Xolutec®**

Durability by Design

Xolutec® là sự cải tiến và kết hợp thông minh bằng cách kết hợp các thành phần hóa học bổ sung cho nhau. Khi trộn vật liệu tại công trường, mạng lưới liên kết đan xen (XPN) được hình thành giúp tăng cường các đặc tính tổng thể của vật liệu. Bằng cách kiểm soát mật độ liên kết, các đặc tính của Xolutec® có thể được điều chỉnh theo yêu cầu về tính năng của sản phẩm, ví dụ: điều này cho phép tạo thành các loại vật liệu có độ cứng và độ đàn hồi khác nhau. Xolutec® có hàm lượng hữu cơ bay hơi (VOC) rất thấp, thi công dễ dàng và nhanh chóng bằng cả phương pháp phun máy và thi công bằng tay theo yêu cầu. Vật liệu đóng rắn nhanh ngay cả ở nhiệt độ thấp giúp giảm thời gian thi công, cho phép nhanh chóng đưa công trình vào hoạt động và giảm thiểu thời gian ngừng vận hành. Công nghệ này không nhạy cảm với độ ẩm và có thể phù hợp với nhiều điều kiện công trường khác nhau, giúp mở rộng khả năng ứng dụng và giảm các rủi ro tiềm tàng về sự chậm trễ và hư hỏng. Chu kỳ bảo trì dài và chi phí chu kỳ vòng đời giảm, giúp giảm đáng kể tổng chi phí cho chủ sở hữu.

## ỨNG DỤNG

Dùng để bảo vệ bê tông cho:

- Hệ thống cống, rãnh, mương thoát nước
- Trạm bơm, hồ thu nước
- Bể xử lý sơ cấp và thứ cấp trong các nhà máy xử lý nước thải
- Bể xử lý bùn, bể xử lý khí biogas.
- Xử lý nước cho hệ thống nước trong các ngành công nghiệp (hóa chất, thực phẩm và đồ uống, dược phẩm,...).
- Các bể chứa hóa chất thứ cấp trong công nghiệp.

**Ghi chú:** Sikagard®-7000 CR chỉ có thể thi công bởi các nhà thầu chuyên nghiệp được đào tạo và có kinh nghiệm.

## ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Khả năng kháng hóa chất cao với nhiều loại hóa chất bao gồm các axit hữu cơ, dung môi và axit sulfuric sinh học
- Khả năng phủ vết nứt lên tới 0.5 mm
- Chịu được ẩm trong khi thi công
- Đóng rắn nhanh cho phép thi công hệ thống nhanh chóng.
- Không chứa dung môi, hàm lượng hợp chất hữu cơ bay hơi (VOC) thấp và ít mùi.
- Khả năng chống lại sự khuếch tán của carbon dioxide cao: bảo vệ cốt thép khỏi rỉ sét
- Chất dẻo nhiệt rắn: không bị mềm hóa ở nhiệt độ cao.

## SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

- Chứng nhận CE tuân theo EN 1504-2.
- Khả năng kháng ăn mòn axit sulfuric sinh học lâu dài (Viện Fraunhofer).
- Kháng hóa chất tuân theo EN 13529.
- Cường độ bám dính và phòng rộp nếu tiếp xúc với độ ẩm ngược theo Nguyên tắc Sửa chữa DAFStb.
- Phê duyệt DIBt để sử dụng cho bê tông trong các

hạng mục khí sinh học, bể chứa, silo chứa nhiên liệu, các khu vực chứa trong kho lưu trữ, bãi chứa phân lỏng và thức ăn ủ chua (JGS).

## THÔNG TIN SẢN PHẨM

**Đóng gói**

**Hệ thống Sikagard®-7000 CR bao gồm:**

**Sikagard® P 770 (Lớp lót):**

- Bộ 5.0 kg (thành phần A: 2.2 kg & thành phần B: 2.8 kg)
- Bộ 9.0 kg (thành phần A: 4.0 kg & thành phần B: 5.0 kg)

**Sikagard® M 790 (Lớp phủ chống thấm):**

- Bộ 5.0 kg (thành phần A: 1.5 kg & thành phần B: 3.5 kg)
- Bộ 10 kg (thành phần A: 3.0 kg & thành phần B: 7.0 kg)
- Bộ 30 kg (thành phần A: 9.0 kg & thành phần B: 21.0 kg)

**Hạn sử dụng**

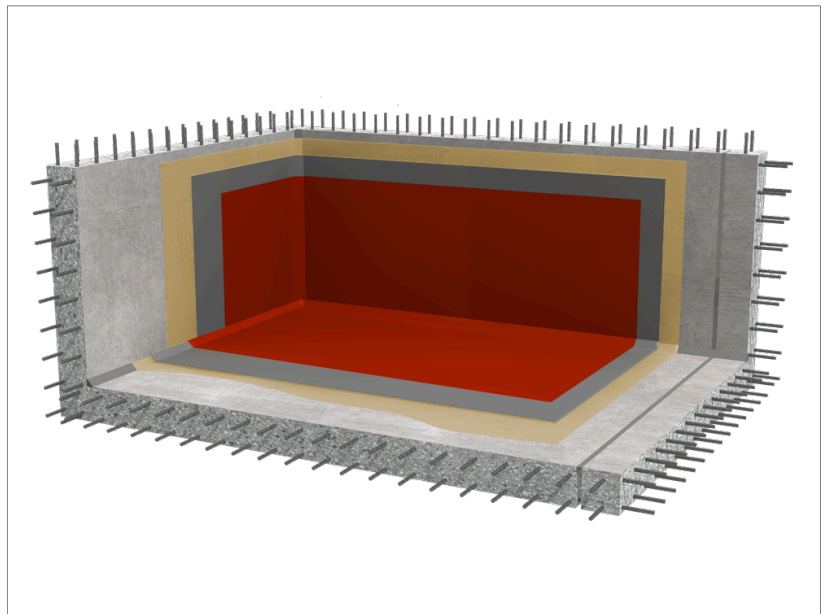
Vui lòng tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật của các sản phẩm thành phần thuộc hệ thống.

**Điều kiện lưu trữ**

Vui lòng tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật của các sản phẩm thành phần thuộc hệ thống.

## THÔNG TIN HỆ THỐNG

**Kết cấu hệ thống**



SYSTEM DATA SHEET

Sikagard®-7000 CR

Tháng Sáu 2024, Hiệu đính lần 01.02

020303120020000087

| Lớp lót   | Độ dày       | Định mức  |
|---|--------------|---|
| Sikagard® P 770: 1 lớp cho bề mặt nền phẳng, độ thấm hút thấp.  | ~0.2 mm      | 0.2 - 0.3 kg/m <sup>2</sup>   |
| Phương án thay thế - Sikagard® P 770: 2 lớp trên bề mặt không bằng phẳng, độ thấm hút cao.  | ~0.3 mm      | Lớp 1: 0.2 - 0.3 kg/m <sup>2</sup> +<br>lớp 2: ~0.2 kg/m <sup>2</sup> |
| Tùy chọn - lớp bả Sikagard® P 770: Sikagard P 770 trộn với cát mịn (0.1 - 0.3 mm) theo tỷ lệ 1:1 và Sika® Extender T (1% trên tổng khối lượng hỗn hợp); dùng cho các bề mặt nền không bằng phẳng, thô nhám hoặc để trám các lỗ kim. | 0.4 - 0.7 mm | 0.8 - 1.2 kg/m <sup>2</sup>   |

| Lớp phủ chống thấm (thi công bằng tay)   | Độ dày  | Định mức                    |
|--|---------|-----------------------------|
| Lớp Sikagard® M 790 thứ nhất, màu sắc khuyến nghị: xám   | ~0.4 mm | 0.4 - 0.5 kg/m <sup>2</sup> |
| Lớp Sikagard® M 790 thứ 2, màu sắc khuyến nghị: đỏ   | ~0.4 mm | 0.4 - 0.5 kg/m <sup>2</sup> |
| Tùy chọn (trong trường hợp chịu tác động hóa học và cơ học rất cao): thi công lớp phủ Sikagard® M 790 thứ 3, màu sắc khuyến nghị: đỏ | ~0.4 mm | 0.4 - 0.5 kg/m <sup>2</sup> |

| Lớp phủ chống thấm (thi công phun)       | Độ dày       | Định mức                    |
|--|--------------|-----------------------------|
| Sikagard® M 790, màu sắc khuyến nghị: đỏ | 0.8 - 1.0 mm | 0.8 - 1.2 kg/m <sup>2</sup> |

Vui lòng tham khảo Hướng dẫn Thi công Sikagard®-7000 CR để có thêm thông tin chi tiết.

## THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

## CHÚ Ý QUAN TRỌNG

Sản phẩm chỉ sử dụng cho mục đích chuyên dụng!  
Vui lòng tham khảo Tài liệu Kỹ thuật Sản phẩm và Hướng dẫn Thi công Sikagard®-7000 CR để đảm bảo hiệu quả thi công và an toàn.

## SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Cần tuân thủ các biện pháp phòng ngừa thông thường để xử lý các sản phẩm hóa học khi sử dụng sản phẩm này, ví dụ như không ăn, hút thuốc hoặc uống nước trong khi thi công và rửa tay khi nghỉ giải lao hoặc sau khi hoàn thành công việc. Thông tin an toàn cụ thể liên quan đến việc xử lý và vận chuyển sản phẩm này có thể được tìm thấy trong Bản dữ liệu An toàn Vật liệu (MSDS).

Việc thải bỏ sản phẩm và thùng chứa của sản phẩm phải được thực hiện theo quy định của pháp luật địa

### SYSTEM DATA SHEET

Sikagard®-7000 CR

Tháng Sáu 2024, Hiệu đính lần 01.02

020303120020000087

BUILDING TRUST



phương hiện hành. Trách nhiệm này thuộc về chủ sở hữu cuối cùng của sản phẩm.

## GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

## LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

### Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1  
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam  
Tel: (84-251) 3560 700  
Fax: (84-251) 3560 699  
sikavietnam@vn.sika.com  
vnm.sika.com



### SYSTEM DATA SHEET

Sikagard®-7000 CR  
Tháng Sáu 2024, Hiệu đính lần 01.02  
020303120020000087

Sikagard-7000CR-vi-VN-(06-2024)-1-2.pdf

